

**KẾ HOẠCH
Phát triển du lịch tỉnh Gia Lai năm 2023.**

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Gia Lai lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025;

- Chương trình 43-CTr/TU ngày 26/6/2017 thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW, ngày 16/01/2017 của Bộ Chính trị về phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn (viết tắt: Chương trình 43-CTr/TU);

- Quyết định số 937/QĐ-BVHTTDL ngày 21/04/2022 của Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển du lịch Khu vực Tam giác phát triển Campuchia-Lào-Việt Nam (CLV) giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn 2030;

- Kế hoạch số 933/KH-UBND ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Gia Lai về phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng 5 năm 2021-2025;

- Quyết định số 380/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Ban hành Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021-2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác xúc tiến đầu tư du lịch, thu hút nhà đầu tư vào các dự án khu, điểm du lịch; hoàn thiện, nâng cấp các điểm du lịch đang khai thác, hỗ trợ đầu tư hạ tầng du lịch; nâng cao chất lượng tổ chức các sự kiện văn hoá, thể thao và du lịch của địa phương; tập trung phát triển du lịch nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; đẩy mạnh công tác quảng bá và nâng cao nhận thức về công tác du lịch; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổng lượt khách dự kiến đạt 1.100.000 lượt, tăng 16% so với năm 2022; trong đó: khách quốc tế là 4.000 lượt, khách nội địa là 1.096.000 lượt. Doanh thu du lịch dự kiến đạt 700 tỷ đồng, tăng 17% so với năm 2022.

- Chú trọng phát triển sản phẩm du lịch: thu hút đầu tư vào các dự án khu, điểm du lịch tạo điểm nhấn, hoàn thiện cơ sở hạ tầng, cơ sở vật chất tại các điểm tham quan, khai thác hiệu quả du lịch sinh thái, du lịch văn hóa, du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn, của tỉnh... khảo sát, xây dựng từ 2-3 làng tại các địa phương có tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo hướng bền vững.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao, du lịch của địa phương, đảm bảo các hoạt động phong phú, nâng cao chất lượng tổ chức dịch vụ tạo sự hấp dẫn của sự kiện đối với du khách.

- Đẩy mạnh công tác xúc tiến, liên kết các địa phương lân cận để xây dựng sản phẩm liên kết, chú trọng sản phẩm “Biển-Rừng” để thu hút khách đến với Gia Lai.

- Tăng cường hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch, tham gia các chương trình quảng bá tại các hội nghị, hội thảo du lịch cấp quốc gia, các hội chợ du lịch... nhằm xây dựng và củng cố sản phẩm và thương hiệu của du lịch Gia Lai.

- Chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin nhằm phục vụ, nâng cao hiệu quả của hoạt động quảng bá, tuyên truyền, xúc tiến du lịch.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý du lịch cấp huyện, thị xã, thành phố; đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng nghề du lịch cho lao động trực tiếp của lĩnh vực du lịch.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Tập trung đầu tư cơ sở hạ tầng du lịch, kết nối tới các thị trường nguồn và các điểm du lịch.

- Tập trung nguồn lực đầu tư hạ tầng giao thông tại các cụm du lịch, khu vực động lực phát triển du lịch: Khu du lịch Biển Hồ - Chư Đăng Ya, Quần thể di tích Tây Sơn - Thượng đạo, tuyến du lịch Phú Thiện - Chư Sê, Vườn quốc gia Kon Ka Kinh, Khu Bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng. Đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các quy hoạch chi tiết các khu, điểm du lịch của từng huyện, thị xã, thành phố, nhất là các khu, điểm du lịch trọng điểm như: Biển Hồ - Chư Đăng Ya, Khu Bảo tồn thiên nhiên Kon Chư Răng, Khu du lịch sinh thái hồ Ayun Hạ...

- Tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp Di tích lịch sử văn hoá Làng kháng chiến Stor, nhà lưu niệm Anh hùng Núp; khoanh vùng, cấm mốc bảo vệ di tích lịch sử văn hoá Vườn Mít – Cánh đồng cô Hầu huyện Kbang; tiếp tục đầu tư xây dựng dự án Di tích lịch sử Chiến thắng Chư Ty huyện Đức Cơ; sửa chữa nhà rồng, xây dựng cổng vào Khu du lịch làng Kép, xã Ia Mơ Nông và nhà trưng bày, giới thiệu Sản phẩm dệt thổ cẩm, nhạc cụ dân tộc xã Ia Ka, huyện Chư Păh; mô hình phát triển sản phẩm OCOP về dịch vụ du lịch gắn với nâng cao vai trò tổ chức và quản lý cộng đồng Làng du lịch cộng đồng Mơ Hra, xã Kông Long Khong, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Phối hợp các nhà đầu tư, các đơn vị triển khai các hạng mục dự án đang đầu tư và đăng ký như: Khu du lịch sinh thái thác Phú Cường huyện Chư Sê (do Công ty Cổ phần Phú Hưng Thịnh Gia Lai quản lý, khai thác); Khu nghỉ dưỡng sinh thái tại khu vực đồi thông xã Glar, các dự án về nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn huyện Đak Đoa...

- Ngoài ra, kêu gọi các nhà đầu tư, đầu tư vào các khu, điểm du lịch có chủ trương phát triển du lịch như: Du lịch sinh thái Đồi thông Hà Tam thuộc địa phận xã Hà Tam, huyện Đak Pơ; lòng hồ Ayun Hạ huyện Phú Thiện, Chư Sê; lòng hồ thủy điện Sê San 4 - thác Mơ huyện Ia Grai; điểm du lịch Thác ông Đồng huyện Đức Cơ; dự án Tổ hợp đô thị sinh thái du lịch tâm linh Hòn đá Trãi, điểm du lịch

ngủ dưỡng về nguồn tại Trung tâm Vườn Quốc gia Kon Ka Kinh, trạm dừng chân lưu hành kết hợp du lịch, dịch vụ logistics, trưng bày, giới thiệu và bán sản phẩm nông nghiệp, sản phẩm OCOP, sản phẩm làng nghề truyền thống, đồ lưu niệm,...

2. Thu hút đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật du lịch.

Vận động các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển hệ thống cơ sở lưu trú (nhà nghỉ, khách sạn) và các cơ sở dịch vụ du lịch như: dịch vụ ăn uống, vui chơi, giải trí, mua sắm... đặc biệt là cơ sở lưu trú có quy mô từ 3-5 sao tại trung tâm thành phố Pleiku và cửa khẩu quốc tế Lệ Thanh; các loại hình lưu trú như homestay, khu nghỉ dưỡng (resort) cần hình thành tại khu du lịch, làng bản người dân tộc thiểu số; các khu vực cắm trại, đón tiếp phục vụ khách caravan. Hình thành cơ sở vật chất kỹ thuật đủ tiện nghi, dịch vụ đáp ứng phục vụ du khách trải nghiệm du lịch. Thu hút đầu tư nước ngoài và trong nước phát triển sản phẩm, dịch vụ du lịch.

3. Hoàn thiện hệ thống sản phẩm du lịch có chất lượng, giá trị trải nghiệm cao.

- Tiếp tục xây dựng, hình thành và phát triển các sản phẩm du lịch có chất lượng, đa dạng, phù hợp với nhu cầu thị trường và khả năng cạnh tranh du lịch của tỉnh. Tập trung phát triển du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng với văn hóa, lễ hội truyền thống các dân tộc tạo ra các sản phẩm, dịch vụ, điểm đến hấp dẫn, độc đáo và khác biệt.

- Xây dựng sản phẩm du lịch nông nghiệp nông thôn, du lịch cộng đồng trên cơ sở khai thác tiềm năng lợi thế về văn hoá bản địa, ngành nghề thủ công truyền thống kết hợp các chương trình về sản xuất rau, hoa và cây ăn quả, chương trình MTQG nông thôn mới, chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) như: Làng Ia Nueng, xã Biển Hồ và Làng Óp, phường Hoa Lư (thành phố Pleiku); làng Mơ Hra, xã Kông Long Khong và làng Stor, xã Tơ Tung (huyện Kbang); làng Ia Gri, xã Chư Đang Ya và làng Kép, xã Ia Mơ Nông (huyện Chư Păh); làng Đê Kjêng, xã Ayun (huyện Mang Yang); làng Ghê, xã Ia Dok (huyện Đức Cơ)... đáp ứng nhu cầu trải nghiệm của du khách tại các làng bản người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

- Duy trì nâng cấp quy mô các sự kiện văn hóa, du lịch, thể thao thường xuyên nhằm thu hút khách đến tham quan như: Liên hoan văn hóa cồng chiêng; Lễ hội Hoa Dã quỳ-Núi lửa Chư Đang Ya (huyện Chư Păh); Lễ kỷ niệm chiến thắng Ngọc hồi Đồng đa và Hội cầu huê vào ngày mùng 4 tháng giêng âm lịch, Lễ hội Dâu da đỏ (thị xã An Khê); Lễ cầu mưa của Yang Potao Apui (huyện Phú Thiện); Hội đua thuyền độc mộc trên sông Pô Cô (huyện Ia Grai); Ngày hội Du lịch huyện Kbang (huyện Kbang); Chợ phiên cửa khẩu Quốc tế Lệ Thanh (huyện Đức Cơ); Ngày hội văn hóa các dân tộc thiểu số huyện Mang Yang; Giải Việt dã truyền thống thành phố Pleiku; Ngày hội kết nối du lịch (thành phố Pleiku); biểu diễn cồng chiêng cuối tuần tại Quảng trường Đại Đoàn Kết (thành phố Pleiku);...

- Đăng cai các sự kiện, hội nghị do bộ, ngành trung ương, cấp khu vực tổ chức, các giải thể thao có quy mô lớn tại tỉnh để thu hút, quảng bá tỉnh.

- Tăng cường tính kết nối và đảm bảo sự đồng bộ về chất lượng trong chuỗi cung ứng sản phẩm du lịch, kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ và các điều

kiện, tiện nghi phục vụ du lịch bảo đảm an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường và phát triển bền vững.

- Khai thác hợp lý và có hiệu quả các tiềm năng để phát triển du lịch, kết nối, hình thành khối liên kết, điểm đến chung thống nhất để kết nối các địa phương, các khu du lịch tầm cỡ, tạo dựng thương hiệu du lịch Gia Lai.

- Tổ chức Festival văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên tại tỉnh Gia Lai theo Đề án được duyệt; khai thác kết quả của các đề án, dự án có nội dung bảo tồn văn hóa truyền thống để phục vụ cho du lịch phát triển như: Đề án ***“Bảo tồn và phát huy giá trị Không gian văn hóa cồng chiêng Tây Nguyên tỉnh Gia Lai giai đoạn 2023-2025”***; Dự án ***“Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch”*** thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (Dự án 6)...

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo về phát triển sản phẩm du lịch của Gia Lai, có sự tham gia của các chuyên gia, doanh nghiệp nhằm tìm giải pháp và định hướng cho du lịch Gia Lai phát triển.

4. Tổ chức xúc tiến quảng bá du lịch

- Xây dựng chuyên mục du lịch trên Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh Gia Lai; tăng cường nâng cao chất lượng và thời lượng tuyên truyền, quảng bá về du lịch trên các phương tiện thông tin đại chúng của các cơ quan báo chí địa phương, Trung ương, ngành và các tỉnh thành khác đặt văn phòng đại diện, cử phóng viên thường trú, cơ sở truyền thanh truyền hình các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Thường xuyên cập nhật tư liệu, hình ảnh, phim quảng bá du lịch... trên các trang web du lịch của tỉnh như: gialaitourism.vn, dulichpleiku.gialai.gov.vn, liên kết với các trang thông tin điện tử của các tỉnh, thành phố trên cả nước để chia sẻ và quảng bá du lịch giữa các địa phương với nhau; khai thác hiệu ứng quảng bá, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và mạng xã hội.

- Tham gia các hội chợ du lịch: ITE - Thành phố Hồ Chí Minh, VITM - Hà Nội và một số hội chợ khác trong nước và quốc tế để quảng bá sản phẩm du lịch của tỉnh và tiếp cận với du khách, nhà đầu tư, các hãng lữ hành lớn để liên kết phát triển.

- Tổ chức hội nghị xúc tiến du lịch tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Bình Định, Phú Yên...

- Nâng cao chất lượng về nội dung và hình thức các ấn phẩm tuyên truyền, quảng bá về du lịch, hoàn thiện sổ tay du lịch, trưng bày các sản phẩm đặc sản tại sân bay, các nhà hàng, khách sạn trên địa bàn tỉnh (tập gấp, sách du lịch...) phục vụ các hội nghị, hội chợ, triển lãm về du lịch; xây dựng các pano tấm lớn quảng bá du lịch tại các điểm vào cửa ngõ thành phố Pleiku và các địa phương, xây dựng các biển chỉ dẫn đến các khu, điểm du lịch trên các đường Quốc lộ, tỉnh lộ...

- Triển khai các nội dung ký kết giữa Hãng hàng không quốc gia Việt Nam (Vietnamairlines), Công ty Cổ phần Hàng không Tre Việt (Bamboo Airways) với tỉnh trong hoạt động xúc tiến quảng bá du lịch.

5. Tăng cường hiệu quả hợp tác, liên kết phát triển du lịch

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến sản phẩm du lịch tại các thị trường có nguồn khách ổn định và thuận lợi về vận chuyển đường hàng không (Hà Nội, Hải Phòng, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng...), tổ chức các hội nghị giới thiệu sản phẩm, mời doanh nghiệp tham gia khảo sát để xây dựng tour.

- Tham gia các sự kiện du lịch của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các tỉnh thành trong các chương trình ký kết hợp tác về phát triển du lịch như: Hà Nội, Hồ Chí Minh, các tỉnh Tây Nguyên và duyên hải Nam Trung Bộ; tham gia các đoàn khảo sát liên tỉnh, liên quốc gia theo các tuyến sản phẩm chuyên đề và tổng hợp; gắn kết các cụm, khu du lịch, kết nối các tour, tuyến, điểm du lịch trong khu vực tam giác phát triển Việt Nam – Lào – Campuchia.

6. Ứng dụng công nghệ trong du lịch

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến, quảng bá du lịch.

- Vận động các cá nhân, doanh nghiệp kinh doanh du lịch phát huy có hiệu quả cổng du lịch thông minh của tỉnh (gialaitourism.vn), nhằm sử dụng công nghệ số trong tất cả các quy trình và chuỗi giá trị trong du lịch, bao gồm lễ hành, khách sạn và phục vụ ăn uống, vận chuyển,... để các đơn vị, tổ chức du lịch phát huy tối đa hiệu suất và hiệu quả hoạt động của cổng du lịch thông minh của tỉnh.

7. Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch.

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản lý du lịch gắn với nội dung ứng dụng công nghệ thông tin, quản lý điểm đến cho đội ngũ cán bộ quản lý nhà nước về du lịch.

- Bồi dưỡng nâng cao nhận thức, năng lực quản trị, cạnh tranh đối với doanh nghiệp; đào tạo kỹ năng giao tiếp và kỹ năng nghề, trình độ ngoại ngữ cho đội ngũ lao động du lịch tại các điểm du lịch để nâng cao chất lượng phục vụ.

- Tổ chức các khóa bồi dưỡng du lịch cộng đồng tại các địa phương có điểm du lịch cộng đồng, hướng dẫn phục vụ lưu trú tại nhà dân (Homestay), những kỹ năng cần thiết để ứng xử, phục vụ khách du lịch...

- Tổ chức các cuộc thi tay nghề về nghiệp vụ trong kinh doanh khách sạn, nhà hàng, lễ hành, hướng dẫn du lịch (*Quản lý khách sạn, nghiệp vụ lễ tân, phục vụ buồng, phục vụ bàn, hướng dẫn viên, thuyết minh viên...*), nhằm khích lệ tinh thần học tập, nâng cao trình độ nghiệp vụ của lao động, góp phần nâng cao chất lượng phục vụ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là đầu mối chủ trì thực hiện kế hoạch, có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng, các địa phương, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ đề ra của Kế hoạch.

- Đôn đốc, theo dõi các đơn vị liên quan chủ trì thực hiện một số nhiệm vụ cụ thể của Kế hoạch, đảm bảo hoàn thành khối lượng và tiến độ đề ra.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiểm tra, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định các nội dung liên quan đến kinh phí để triển khai

thực hiện. Đồng thời phối hợp với các sở, ngành liên quan đẩy mạnh việc giới thiệu, kêu gọi các nhà đầu tư trong và ngoài nước, các nhà tài trợ đầu tư vào các dự án hạ tầng du lịch; vận động, thu hút các nguồn lực, tập trung ở khu vực tư nhân để đầu tư vào các khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch định kỳ hàng quý, năm; tổ chức sơ kết, tổng kết nhiệm vụ.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở VH TTDL kiểm tra, tham mưu đề xuất kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch này theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tham mưu đề xuất UBND tỉnh bố trí vốn đầu tư phát triển để phát triển du lịch theo lộ trình, kế hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt; đồng thời giới thiệu các dự án kêu gọi đầu tư phát triển du lịch cho doanh nghiệp.

4. Công an tỉnh

- Xây dựng kế hoạch phối hợp với các sở ngành liên quan và UBND các huyện thị xã thành phố trong công tác đảm bảo về an ninh, an toàn trong hoạt động du lịch.

- Kiểm tra, hướng dẫn, tạo điều kiện cho các tổ chức, cá nhân hoạt động kinh doanh du lịch và khách du lịch thực hiện đúng các quy định của pháp luật về xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, cư trú, đi lại trên địa bàn tỉnh và các quy định khác có liên quan trên lĩnh vực an ninh trật tự.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các biện pháp nghiệp vụ tại các địa bàn, tuyến, điểm du lịch để đảm bảo an ninh, an toàn cho các hoạt động kinh doanh và khách du lịch trên địa bàn.

5. Sở Giao thông vận tải

Phối hợp với các ngành, địa phương xác định quy mô, tiêu chuẩn kỹ thuật trong quá trình triển khai đầu tư xây dựng các tuyến đường giao thông đường bộ, hạ tầng đường thủy phục vụ du lịch kết hợp phục vụ dân sinh và phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh.

6. Sở Xây dựng

Phối hợp với các ngành, địa phương quản lý, kiểm tra thực hiện các quy hoạch chi tiết, trật tự xây dựng tại các dự án đầu tư phát triển du lịch.

7. Sở Công Thương

- Phối hợp với các Sở, ngành, địa phương quan tâm vốn đầu tư, khôi phục các làng nghề, ngành nghề truyền thống kết hợp khai thác phục vụ ngành du lịch. Định hướng cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trong tỉnh sản xuất các mặt hàng lưu niệm phục vụ nhu cầu mua sắm của khách du lịch.

- Phối hợp với Sở Văn hóa thể thao và du lịch và các Sở, ngành, địa phương lồng ghép công tác Xúc tiến thương mại như: Tổ chức hội chợ triển lãm thương mại, tổ chức một số gian bán hàng và giới thiệu các mặt hàng quà lưu niệm, sản phẩm thủ công mỹ nghệ, sản phẩm OCOP của địa phương, những đặc sản của tỉnh gắn các sự kiện văn hóa, du lịch thường xuyên nhằm thu hút khách đến tham quan.

- Khuyến khích liên kết giữa các doanh nghiệp, các hiệp hội ngành nghề giữa các địa phương phát triển thương hiệu mạnh, tham gia sâu hơn vào chuỗi cung ứng toàn cầu.

8. Sở Tài nguyên và Môi trường

Tăng cường công tác kiểm tra và quản lý việc sử dụng đất theo các quy hoạch được duyệt, sử dụng tài nguyên và công tác bảo vệ môi trường của các dự án. Tham mưu cho UBND tỉnh giao đất, cho thuê đất các chủ đầu tư để triển khai đầu tư dự án.

9. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan, hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp Viễn thông xây dựng, mở rộng hạ tầng thông tin liên lạc tại các khu du lịch; chỉ đạo, hướng dẫn thông tin, tuyên truyền quảng bá, phát triển du lịch tỉnh Gia Lai trên các phương tiện thông tấn, báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở, mạng Internet, tin nhắn SMS, bảng điện tử công cộng; các cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, địa phương.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc phát triển du lịch thông minh, chuyển đổi số trong hoạt động du lịch, góp phần phát triển kinh tế số, xã hội số.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các ngành liên quan hỗ trợ phát triển một số thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh; xây dựng, quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý; ưu tiên các nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ hỗ trợ cho hoạt động du lịch phát triển.

11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành, địa phương liên quan trong việc triển khai nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa gắn với giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa trong Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; trong đó, tổ chức các hoạt động phát triển du lịch nông thôn; triển khai các hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch, xây dựng mạng lưới điểm đến, sản phẩm du lịch nông thôn tiêu biểu gắn với xây dựng nông thôn mới.

12. Sở Ngoại vụ

Trên cơ sở thông tin, hình ảnh về thế mạnh du lịch của tỉnh do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và địa phương cung cấp, Sở Ngoại vụ chủ trì phối hợp với các đơn vị của Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam, các tổ chức nước ngoài để giới thiệu, quảng bá hình ảnh du lịch Gia Lai tới cộng đồng quốc tế.

13. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Hướng dẫn các địa phương, các đơn vị liên quan trong việc đào tạo nghề nông thôn thuộc lĩnh vực du lịch, ưu tiên cho công tác đào tạo lao động địa phương trong hoạt động du lịch.

14. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành, địa phương thẩm định các dự án liên quan đến công tác Quốc phòng, quân sự địa phương, khu vực phòng thủ.

15. Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh

Phối hợp với các ban, ngành, địa phương ở khu vực biên giới có ý kiến đối với các dự án có liên quan đến việc thực hiện các Điều ước Quốc tế, Hiệp ước, Hiệp định biên bản ghi nhớ, quy chế khu vực biên giới và các văn bản pháp luật về biên giới quốc gia.

16. Hiệp hội Du lịch tỉnh

- Tham gia thực hiện các nội dung, nhiệm vụ trong kế hoạch đẩy mạnh phát triển du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Vận động các doanh nghiệp đầu tư cơ sở vật chất cho ngành du lịch như các điểm tham quan, khách sạn, nhà hàng, trung tâm thương mại, vui chơi giải trí. Tích cực tham gia các hội chợ, triển lãm, hội thảo về du lịch để giới thiệu, quảng bá về du lịch Gia Lai.

- Xây dựng mối liên kết công tư với các doanh nghiệp, hiệp hội du lịch trong nước để quảng bá, cung cấp thông tin cho du khách tại các điểm đến. Chủ động xây dựng sản phẩm mới, tour mới, kết nối các điểm tham quan phong phú, đẩy mạnh quảng bá, tuyên truyền các sự kiện lễ hội, hỗ trợ các địa phương trong khai thác du lịch.

- Phát động chương trình nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề, ngoại ngữ... cho lao động của các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn.

17. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

- UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai công tác bảo tồn văn hóa các dân tộc, quản lý, tu bổ các di tích, tổ chức các sự kiện văn hóa, du lịch của địa phương góp phần cho hoạt động du lịch của tỉnh phát triển. Chuẩn bị các điều kiện và kinh phí tham gia các hoạt động theo kế hoạch.

- Khai thác thế mạnh về sinh thái, văn hóa, nông nghiệp tại địa phương và xã hội hóa các nguồn đầu tư để hình thành những điểm đến hấp dẫn thu hút khách du lịch.

- Cập nhật các dự án kêu gọi đầu tư vào điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2025, Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, các cơ sở đào tạo du lịch trong nước triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng cho lao động trực tiếp trong lĩnh vực du lịch; chú trọng bồi dưỡng du lịch cộng đồng cho các địa phương có tiềm năng phát triển; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quảng bá các sự kiện trên địa bàn.

Trên đây là Kế hoạch phát triển du lịch tỉnh Gia Lai năm 2023, UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương, đơn vị, các hiệp hội, doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm triển khai hiệu quả các nội dung trong Kế hoạch.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, cần phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh./.

Hoan

Nơi nhận:

- T/T Tỉnh ủy (để b/c);
- T/T HĐND tỉnh (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Hiệp hội Du lịch tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTTH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Thanh Lịch